

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **837**/TCT-QLN
V/v gia hạn nộp thuế, miễn
tiền chậm nộp do ảnh hưởng
bởi dịch bệnh Covid-19

Hà Nội, ngày **3** tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của Virut Corona (Covid-19) gây ra đang diễn biến phức tạp, khó lường. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp bị thiệt hại lớn, gặp khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ, không có khả năng nộp thuế đúng hạn.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế bị thiệt hại bởi dịch bệnh Covid-19 gây ra, góp phần giúp cho người nộp thuế ổn định sản xuất kinh doanh, vượt qua khó khăn; Tổng cục Thuế đề nghị đồng chí Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo triển khai việc thực hiện gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp cho người nộp thuế theo các quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

1. Về gia hạn nộp thuế

1.1. Quy định trường hợp được gia hạn nộp thuế

Tại khoản 1 Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính (văn bản hợp nhất 14/VBHN-BTC ngày 15/5/2017) quy định trường hợp được gia hạn nộp thuế như sau:

“a) Bị thiệt hại vật chất gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ.

Thiệt hại vật chất là những tổn thất về tài sản của người nộp thuế, tính được bằng tiền như: máy móc, thiết bị, phương tiện, vật tư, hàng hoá, nhà xưởng, trụ sở làm việc, tiền, các giấy tờ có giá trị như tiền.

Tai nạn bất ngờ là việc không may xảy ra đột ngột ngoài ý muốn của người nộp thuế, do tác nhân bên ngoài gây ra làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế, không phải do nguyên nhân từ hành vi vi phạm pháp luật. Những trường hợp được coi là tai nạn bất ngờ bao gồm: tai nạn giao thông; tai nạn lao động; mắc bệnh hiểm nghèo; bị dịch bệnh truyền nhiễm vào thời gian và tại những vùng mà cơ quan có thẩm quyền đã công bố có dịch bệnh truyền nhiễm; các trường hợp bất khả kháng khác.”

1.2. Về hồ sơ, thủ tục đề nghị gia hạn nộp thuế

Tại khoản 3 Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

Để được gia hạn nộp thuế theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, người nộp thuế phải lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn nộp thuế tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế. Hồ sơ bao gồm:

“- Văn bản đề nghị gia hạn nộp thuế của người nộp thuế theo mẫu số 01/GHAN ban hành kèm theo Thông tư này;

- Biên bản kiểm kê, đánh giá giá trị vật chất thiệt hại do người nộp thuế hoặc người đại diện hợp pháp của người nộp thuế lập;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời gian xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ của một trong các cơ quan, tổ chức sau: cơ quan công an; UBND cấp xã, phường; Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có); hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (bản sao có công chứng hoặc chứng thực nếu có). Đối với người nộp thuế là pháp nhân thì các tài liệu nêu trên phải là bản chính hoặc bản sao có chữ ký của người đại diện theo pháp luật, đóng dấu của đơn vị.”

1.3. Về thẩm quyền gia hạn nộp thuế

Tại điểm a khoản 5 Điều 31 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

“a) Đối với trường hợp quy định tại các điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này: Thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế quyết định số tiền thuế được gia hạn, thời gian gia hạn nộp thuế.”

2. Về miễn tiền chậm nộp thuế

2.1. Về trường hợp được miễn tiền chậm nộp thuế

Khoản 1 Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

“1. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 34 của Thông tư này có quyền đề nghị miễn tiền chậm nộp trong trường hợp gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo hoặc trường hợp bất khả kháng khác.”

2.2. Về hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp

Khoản 3 Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

“a) Văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp của người nộp thuế, trong đó có các nội dung chủ yếu sau: tên, mã số thuế, địa chỉ của người nộp thuế; căn cứ đề nghị xử lý miễn tiền chậm nộp; số tiền chậm nộp đề nghị miễn;

b) Tùy từng trường hợp, hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp phải bổ sung các tài liệu sau:

b.1) Trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh, phải có:

- Biên bản xác định mức độ, giá trị thiệt hại về tài sản của cơ quan có thẩm quyền như Hội đồng định giá do Sở Tài chính thành lập, hoặc các công ty định giá chuyên nghiệp cung cấp dịch vụ định giá theo hợp đồng, hoặc Trung tâm định giá của Sở Tài chính;

- Văn bản xác nhận về việc người nộp thuế có thiệt hại tại nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và thời điểm xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, dịch bệnh của một trong các cơ quan, tổ chức sau: công an cấp xã, phường hoặc UBND cấp xã, phường, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế nơi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ hoặc tổ chức cứu hộ, cứu nạn;

- Hồ sơ bồi thường thiệt hại được cơ quan bảo hiểm chấp nhận bồi thường (nếu có);

- Hồ sơ quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường (nếu có).”

2.3. Về thẩm quyền miễn tiền chậm nộp

Khoản 4 Điều 35 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

“4. Thủ trưởng cơ quan thuế đã ban hành thông báo tiền chậm nộp có quyền ban hành quyết định miễn tiền chậm nộp theo mẫu số 01/MTCN (ban hành kèm theo Thông tư này) đối với thông báo mà mình đã ban hành.”

3. Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố

3.1. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý thuế về gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp (nêu trên) đến người nộp thuế trên địa bàn để kịp thời lập hồ sơ, văn bản gửi cơ quan thuế xử lý.

3.2. Chủ động triển khai hệ thống hỗ trợ, hướng dẫn người nộp thuế bị thiệt hại do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 lập hồ sơ, thủ tục và kịp thời xử lý gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp theo thẩm quyền cho người nộp thuế đúng quy định hiện hành của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3.3. Đối với những trường hợp vượt thẩm quyền xử lý của Cục Thuế, Cục Thuế lập văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ báo cáo về Tổng cục Thuế để xem xét xử lý hoặc báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và kịp thời triển khai thực hiện./ *en*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Xuân Hà (để b/c);
- Tổng cục trưởng Cao Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ CS, DT, KK, DN, PC - TCT;
- Lưu: VT, QL(2b). *73*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thế Mạnh